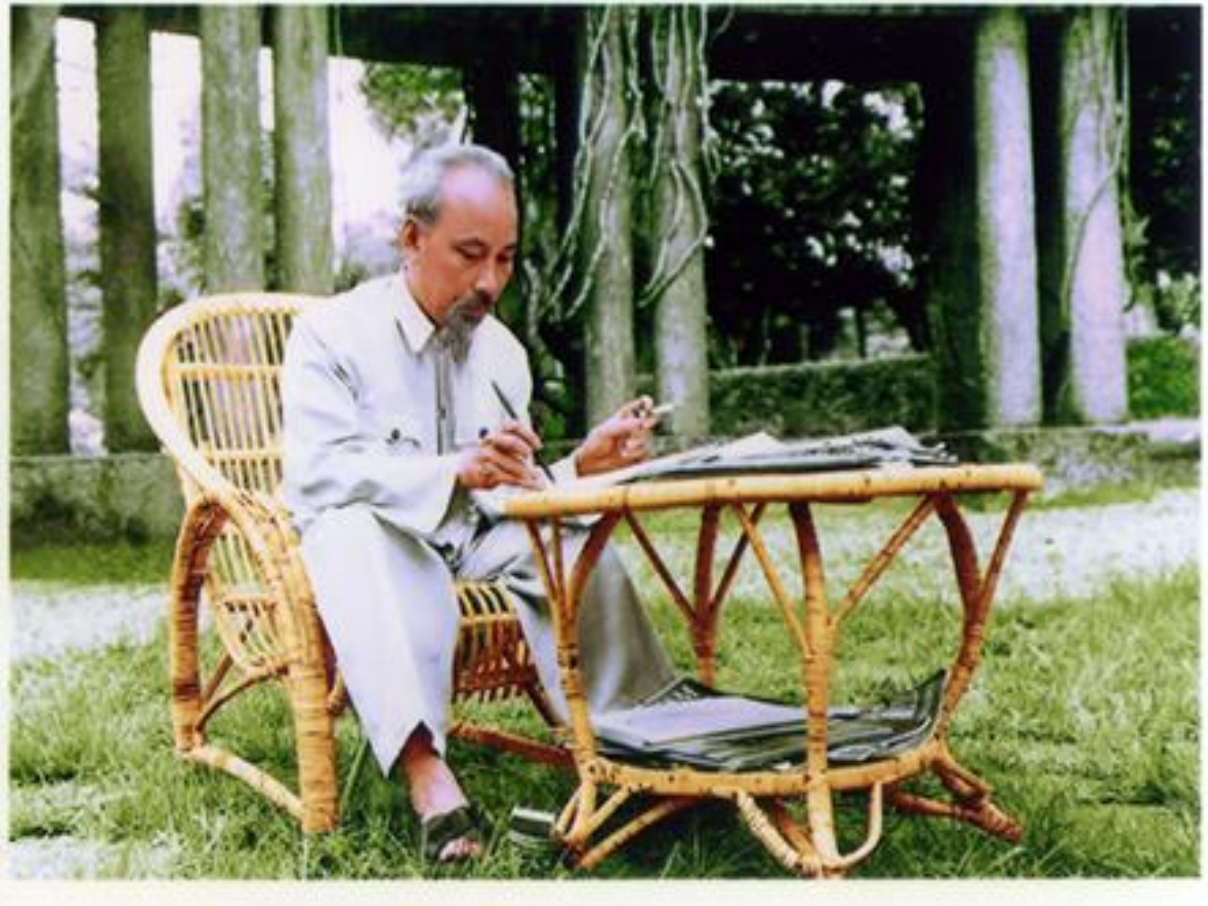


HỌC TẬP VÀ LÀM THEO ĐẠO ĐỨC BÁC HỒ



LỜI DẠY CỦA BÁC

Chủ tịch Hồ Chí Minh:

“Đạo đức cách mạng là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích chung của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Đạo đức cách mạng là đạo đức tập thể, nó phải đánh thắng và tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân”.

(Trích Bài nói chuyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đại hội lần thứ III của Đoàn thanh niên lao động Việt Nam, ngày 24/3/1961, sđd, t.10, tr.306)

“LỊCH SỬ” BA BỘ QUẦN ÁO CỦA BÁC

Đình Văn Hồng (St)



Ảnh tư liệu

Chủ tịch Hồ Chí Minh có hai bộ quần áo được anh em giúp việc đặt tên là “bộ kháng chiến”, “bộ kaki vàng”.

“Bộ kháng chiến” được may từ khi Bác lên Việt Bắc và Bác đã mặc trong suốt những năm kháng chiến chống Pháp.

Ngoài hai bộ trên, Bác còn một bộ quân phục màu xanh, một bộ lụa Hà Đông màu gụ. Mùa rét, Bác mặc bên trong một áo len, khoác ngoài một áo “ba-dờ-xuy” chiến lợi phẩm dài quá đầu gối, quà của một đơn vị tặng Người. Trong chiến dịch Biên giới 1950, khi đến thăm thương binh, thấy một chiến sĩ bị mất máu nhiều, rét, Bác đã cởi chiếc “ba-dờ-xuy” này đắp lên người đồng chí đó.

Trên chiếc áo quân phục có một miếng mạng ở vai áo phải, “kỷ niệm” một đầu nhọn chiếc đinh đòn gánh của một cụ già dân công phục vụ chiến dịch Biên giới, qua suối, trượt chân ngã đã làm toạc vai áo Bác.

Thường khi đưa áo đi giặt, Bác nhắc:

- Giặt xong các chú xem áo có chỗ nào sờn thì sửa lại cho Bác, đừng đem nhờ các cô ở cơ quan. Các cô hãy còn bận nhiều việc, để dành thì giờ cho các cô chăm sóc dạy dỗ các cháu nhỏ...

Trích “117 chuyện kể về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Trung tâm Thông tin công tác tư tưởng (nay là Trung tâm Thông tin công tác tuyên giáo), Ban Tuyên giáo Trung ương.

ĐẤU TRANH VỚI ÂM MƯU LỢI DỤNG VẤN ĐỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO HÌNH THÀNH “NHÀ NƯỚC KHMER KRÔM” Ở TÂY NAM BỘ

TS. ĐÀO ĐÌNH THƯỜNG
Học viện Chính trị khu vực I

* **Tóm tắt:** Những năm gần đây, một số thế lực thù địch đã lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Tây Nam Bộ để tuyên truyền những luận điệu xuyên tạc nhằm mục đích chống phá Nhà nước Việt Nam, đòi thành lập “Nhà nước Khmer Krôm”. Bài viết góp phần nhận diện và đấu tranh với âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để hình thành “Nhà nước Khmer Krôm” ở Tây Nam Bộ.

* **Từ khóa:** Đấu tranh; Âm mưu lợi dụng; Vấn đề dân tộc, tôn giáo; “Nhà nước Khmer Krôm”; Tây Nam Bộ.

1. Nhận diện âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để hình thành “Nhà nước Khmer Krôm” ở Tây Nam Bộ

Từ lâu, Tây Nam Bộ đã là một bộ phận không thể tách rời của lãnh thổ Việt Nam. Nhưng do tính chất phức tạp của lịch sử nên cho đến nay, vấn đề chủ quyền lãnh thổ vẫn còn có những nhận thức chưa thật đầy đủ; một số thế lực thù địch như: Hội Ái hữu Khmer Campuchia Krôm (AKKK), Hội Sư sãi Khmer Campuchia Krôm, Đảng Cứu nguy dân tộc Campuchia (CNRP)(1), Phong trào Cứu quốc Campuchia (CNRM)... vẫn ngoan cố lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá Nhà nước Việt Nam, đòi thành lập “Nhà nước Khmer Krôm”.

Những năm gần đây, một bộ phận người Khmer tại Campuchia đã tổ chức nhiều cuộc biểu tình trước Đại sứ quán Việt Nam đòi phản đối chính sách đất đai của Việt Nam. Nguyên do của những cuộc biểu tình này được cho là bắt nguồn từ phát biểu của Tham tán chính trị Đại sứ quán Việt Nam tại Campuchia Trần Văn Thông (tháng 6-2014): “Miền đất Nam Bộ thuộc về Việt Nam từ lâu trước khi Pháp chuyển giao cho Việt Nam”. Sau đó, khi trả lời phỏng vấn đài BBC ngày 9-9-2014, Thạch Setha, Chủ tịch Cộng đồng Khmer Krôm ở Campuchia đã nói: “Đất đai Kampuchea Krôm là của chúng tôi, và bị người Pháp giao cho người Việt Nam. Chúng tôi yêu cầu Việt Nam tôn trọng lịch sử, tôn trọng chủ quyền của chúng tôi, công khai xin lỗi chúng tôi và không can thiệp vào chính trị của các quốc gia khác”. Từ những nhận thức xuyên tạc trên, Thạch Setha muốn phía Việt Nam chính thức công khai xin lỗi người Khmer Krôm và công nhận lịch sử của chúng tôi bằng văn bản và yêu cầu không can thiệp vào việc nội bộ của các quốc gia khác của khối ASEAN. Để gây áp lực cho Việt Nam, Thạch Setha đe dọa: “Nếu như không có phản hồi hay giải quyết gì từ phía Việt Nam, thì đầu tháng 10 này (năm 2014), chúng tôi sẽ có biểu tình lớn để yêu cầu Chính phủ Campuchia tạm cắt đứt quan hệ với Việt Nam cho tới khi nào Việt Nam thừa nhận lịch sử của chúng tôi. Chúng tôi cũng kêu gọi người Campuchia tẩy chay hàng hóa Việt Nam”(2).

Cùng với đó, các tổ chức phản động của người Khmer Nam Bộ lưu vong ở nước ngoài như: CNRM, AKKK, Hội Sư sãi Khmer Campuchia Krôm, Liên hiệp Ủy ban Chủ nghĩa dân tộc (KKK), Hội Bảo vệ nhân quyền Khmer Campuchia Krôm, Mặt trận Giải phóng dân tộc Campuchia Krôm (KKNLF), Ủy ban Dung hòa Khmer

Campuchia Krôm (KKKCC), Liên minh Khmer Campuchia. Krôm (KKF), Ủy ban Điều phối Khmer Campuchia Krôm (KKKCC)... cũng liên tục có những hành động chống phá Nhà nước Việt Nam. “Các tổ chức này hoạt động chống phá Nhà nước Việt Nam dưới nhiều hình thức. Chúng tài trợ kinh phí, kích động sự tăng trưởng trong nước ly khai khỏi Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đấu tranh đòi thành lập Nhà nước Khmer Krôm tự trị... Ở bên ngoài, hằng năm, chúng tổ chức kỷ niệm ngày chính quyền Pháp chuyển giao lãnh thổ Nam Kỳ cho Việt Nam (ngày 4-6-1949) và gọi đó là ngày “quốc hận”, bịa đặt các vấn đề về nhân quyền người Khmer ở Việt Nam... Ở những mức độ khác nhau, hoạt động của các tổ chức chính trị phản động nói trên đều có tác động đến tâm tư, tình cảm của một bộ phận đông bào Khmer Nam Bộ”(3).

2. Đấu tranh với âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để hình thành “Nhà nước Khmer Krôm” ở Tây Nam Bộ

Về dân tộc, căn cứ những di vật, phế tích và các giá trị của nền văn hóa Óc Eo(4) được các thư tịch cổ Trung Hoa ghi chép lại, các nhà khoa học đã đi tới nhận định rằng, Vương quốc Phù Nam đã từng tồn tại từ thế kỷ I đến thế kỷ VII và vấn đề Phù Nam không thể tách rời vấn đề Óc Eo. Hay nói cách khác, việc đồng nhất những di vật thuộc nền văn hóa Óc Eo là di tích văn hóa vật thể của nước Phù Nam là hoàn toàn có cơ sở khoa học. Trong bài viết Chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên đất Nam Bộ, Giáo sư Vũ Minh Giang nhận định: “Một vấn đề có ý nghĩa quan trọng là xác định chủ nhân của văn hóa Óc Eo. Trước đây, người ta thường nói mà không chứng minh rằng chủ nhân nền văn hóa này là tổ tiên của người Khmer. Nhưng dưới ánh sáng của những nghiên cứu mới thì vấn đề không phải như vậy. Trước hết, tất cả những di tích thuộc văn hóa Óc Eo có thể dễ dàng nhận thấy là khác biệt với văn hóa Khmer. Những dấu vết của Chân Lạp trên đất Nam Bộ không thể hiện là sự phát triển liên tục của văn hóa Phù Nam”(5).

Về phong tục tập quán, sử liệu Trung Quốc cũng cho biết, tang lễ và hôn nhân của nước Phù Nam gần giống với Lâm Ấp (tức Champa). Căn cứ vào những ghi chép trong các thư tịch cổ Trung Hoa thì nước Phù Nam là một quốc gia nằm ở phía Nam của Lâm Ấp, tương đương với vùng đất Nam Bộ ngày nay. Các nhà khoa học đã thống nhất nhận định, nước Phù Nam xuất hiện vào khoảng đầu Công nguyên. Trong thời kỳ hưng thịnh, nước Phù Nam phát triển thành một đế chế gồm: Toàn bộ phần phía Nam bán đảo Đông Dương (Nam Bộ Việt Nam, Campuchia, một phần Nam Lào), một phần Thái Lan và bán đảo Malacca, trung tâm vẫn là vùng Nam Bộ Việt Nam.

Đế chế Phù Nam bắt đầu quá trình suy yếu vào cuối thế kỷ VI. Nhân cơ hội này, vào đầu thế kỷ VII, Chân Lạp - một thuộc quốc của nước Phù Nam, do người Khmer xây dựng, lúc bấy giờ ở vùng trung lưu sông Mê Kông và khu vực phía Bắc Biển Hồ, lấy nông nghiệp là nghề chính để sinh sống, đã đánh chiếm một phần lãnh thổ của nước Phù Nam ở vùng hạ lưu sông Mê Kông - vùng Nam Bộ Việt Nam.

Như vậy, từ chỗ là một vùng đất thuộc nước Phù Nam, sau năm 627, vùng đất Nam Bộ bị phụ thuộc vào Chân Lạp và được gọi là Thủy Chân Lạp để phân biệt với vùng đất Lục Chân Lạp - vùng đất gốc của nước Chân Lạp. Trên thực tế, việc cai quản

vùng Thủy Chân Lạp gặp nhiều khó khăn. Trước hết, với truyền thống quen khai thác các vùng đất cao, dân số ít, người Khmer khi đó không có khả năng tổ chức khai thác vùng đồng bằng rộng lớn mới bồi lấp, còn ngập nước và sinh lầy. Hơn nữa, việc khai khẩn đất đai trên vùng đất gốc - Lục Chân Lạp đòi hỏi rất nhiều thời gian và sức lực.

Do chiến tranh và phải tập trung phát triển các trung tâm ở vùng lục địa, sau mấy thế kỷ thuộc Chân Lạp, đến thế kỷ XIII, theo Chu Đạt Quan (1266-1346) - một nhà ngoại giao Trung Quốc dưới thời Nguyên Thành Tông, “vùng đất Nam Bộ vẫn còn là một vùng đất hoang vu với những “bụi rậm của khu rừng thấp... tiếng chim hót và thú vật kêu vang dội khắp nơi... những cánh đồng bị bỏ hoang phế, không có một gốc cây nào. Xa hơn tầm mắt chỉ toàn là cỏ kê đầy dẫy, hàng trăm hàng ngàn con trâu rừng tụ họp thành từng bầy trong vùng này, tiếp đó là nhiều con đường dốc đầy tre chạy dài hàng trăm dặm...”(6)

Bắt đầu từ thế kỷ XIV, Chân Lạp phải đối phó với sự bành trướng của các vương triều Xiêm La (Thái Lan) từ phía Tây, đặc biệt là từ sau khi Vương quốc Ayuthaya hình thành. Trong gần một thế kỷ, Chân Lạp liên tiếp phải đối phó với những cuộc tiến công từ phía Xiêm La, có lúc Kinh thành Angkor đã bị quân đội Ayuthaya chiếm đóng.

Từ thế kỷ XVI, do sự can thiệp của Vương triều Xiêm La, triều đình Chân Lạp bị chia rẽ sâu sắc và dần bước vào thời kỳ suy vong. Chân Lạp hầu như không quan tâm đến vùng đất còn ngập nước ở phía Đông và trên thực tế đã không đủ sức để quản lý vùng đất này. Trong bối cảnh đó, nhiều cư dân Việt từ vùng đất Thuận Quảng đã vào vùng Mô Xoài, Đồng Nai (miền Đông Nam Bộ) khai khẩn đất hoang lập làng sinh sống.

Trên cơ sở đơn vị tụ cư trù phú, những trung tâm kinh tế đã phát triển. Năm 1698, Chúa Nguyễn đã cử Thống suất Nguyễn Hữu Cảnh vào kinh lý vùng đất này và cho lập ra ở đây một đơn vị hành chính lớn gọi là phủ Gia Định. Như vậy, vào cuối thế kỷ XVII, Chúa Nguyễn đã xác lập được quyền lực của mình tại vùng trung tâm của Nam Bộ, khẳng định chủ quyền của người Việt trên vùng đất mà trên thực tế, chính quyền Chân Lạp chưa khi nào thực thi một cách đầy đủ chủ quyền của mình.

Sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng diễn ra vào năm 1708, để bảo vệ cư dân vùng đất Hà Tiên lúc đó trước sự tiến công, cướp bóc của người Xiêm La, Mạc Cửu đã xin và được nội thuộc vào triều đình Chúa Nguyễn.

Năm 1858, Pháp xâm lược Việt Nam. Năm 1862, đại diện của Nhà Nguyễn là Phan Thanh Giản và đại diện của Pháp là Đô đốc Bonard đã ký Hiệp ước Nhượng quyền cai quản ba tỉnh miền Đông Nam Bộ cho Pháp (còn gọi là Hòa ước Nhâm Tuất (năm 1862)). Tiếp đó, năm 1867, Pháp lại đánh chiếm ba tỉnh miền Tây Nam Bộ. Năm 1874, triều đình Nhà Nguyễn ký tiếp Hiệp ước Nhượng toàn bộ Nam Kỳ cho Pháp cai quản (còn gọi là Hòa ước Giáp Tuất (năm 1874)).

Về mặt chính trị, Hòa ước Nhâm Tuất (năm 1862) và Hòa ước Giáp Tuất (năm 1874) được ký dưới sức ép và sự đe dọa vũ lực của quân Pháp, thể hiện sự bất lực của Nhà Nguyễn, nhưng về mặt pháp lý, nhất là ý nghĩa pháp lý quốc tế thì hai hiệp

ước này lại là bằng chứng về chủ quyền lãnh thổ không thể tranh cãi của Việt Nam đối với vùng đất Nam Bộ. Pháp không thể ký kết một hiệp ước chia cắt một phần lãnh thổ của một quốc gia nếu quốc gia kết ước không có chủ quyền đối với vùng lãnh thổ đó.

Khi triều đình Nhà Nguyễn buông ngọn cờ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống ngoại xâm thì Nhân dân Việt Nam đã không tiếc xương máu, đồng lòng, chung sức đứng lên đấu tranh chống lại ách đô hộ của thực dân Pháp, cứu nước, bảo vệ vùng đất Nam Bộ. Trước sự lớn mạnh của lực lượng kháng chiến và để đối phó với dư luận quốc tế, từ cuối năm 1947 Chính phủ Pháp đã dựng lên “Quốc gia Việt Nam” (Etat du VietNam) do Bảo Đại đứng đầu. Ngày 8-3-1949, Tổng thống Pháp V. Auriol đã ký với Quốc trưởng Bảo Đại Hiệp ước Élysée, theo đó, Pháp chính thức trả lại Nam Kỳ cho quốc gia Việt Nam và công nhận sự thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Ngay sau sự kiện này, một loạt quốc gia phương Tây, trong đó có Anh và Mỹ đã công nhận quốc gia Việt Nam. Phù hợp với luật pháp quốc tế, Hiệp ước Élysée được coi là văn kiện có giá trị pháp lý cho việc thu hồi lại vùng đất Nam Kỳ mà trước đó theo các hòa ước năm 1862 và năm 1874 Triều Nguyễn đã ký nhượng cho Pháp.

Về yêu sách của Chính quyền Campuchia đối với vùng đất Nam Bộ, ngày 8-6-1949, Chính phủ Pháp đã gửi một bức thư cho Quốc vương Norodom Sihanouk, trong đó nêu rõ: ““Về pháp lý và lịch sử không cho phép Chính phủ Pháp từ tính các cuộc đàm phán song phương với Campuchia để sửa lại các đường biên giới của Nam Kỳ” vì “Nam Kỳ đã được An Nam nhượng cho Pháp theo các Hiệp ước năm 1862 và 1874... chính từ triều đình Huế mà Pháp nhận được toàn bộ miền Nam Việt Nam... về pháp lý, Pháp có đủ cơ sở để thỏa thuận với Hoàng đế Bảo Đại việc sửa đổi quy chế chính trị của Nam Kỳ”. Trong bức thư đó Chính phủ Pháp còn khẳng định: “Thực tế lịch sử ngược lại với luận thuyết cho rằng miền Tây Nam Kỳ vẫn còn phụ thuộc triều đình Khmer lúc Pháp tới” và “Hà Tiên đã được đặt dưới quyền tôn chủ của Hoàng đế An Nam từ năm 1715 và kênh nối Hà Tiên với Châu Đốc được đào theo lệnh của các quan An Nam từ nửa thế kỷ trước khi chúng tôi đến””(7)

Với bức thư trên, Pháp không chỉ thừa nhận một thực tế lịch sử chứng tỏ người chủ thực sự của vùng đất Nam Bộ là Nhà nước Việt Nam mà còn nêu lại một lần nữa cơ sở pháp lý khẳng định vùng đất Nam Bộ là thuộc chủ quyền của Việt Nam từ trước khi Pháp đặt chân đến Nam Kỳ.

Trên lĩnh vực tôn giáo, người Khmer với Phật giáo Nam tông ở khu vực Tây Nam Bộ từ lâu đã bị các thế lực phản động trong và ngoài nước hướng tới với chiêu bài thành lập “Nhà nước Khmer Krôm tự trị”. Chúng lôi kéo đồng bào, các nhà sư sang Campuchia dự ngày lễ “mất đất” (ngày 4-6); mua chuộc, móc nối những người có uy tín trong đồng bào dân tộc. Tính từ năm 2010 đến nay, trong vùng đồng bào Khmer đã hình thành khoảng 6 hội, nhóm trái pháp luật, với lý do bảo tồn văn hóa dân tộc; giúp đỡ chùa chiền, sư sãi gặp khó khăn; thực hiện các nghi lễ tôn giáo theo đúng truyền thống của Phật giáo Nam tông Khmer... Song, thực chất của việc làm đó là nhằm liên kết các sư sãi, tăng sinh có tư tưởng cực đoan thành một khối để bôi nhọ, hạ uy tín những chức sắc, sư sãi có tư tưởng tiến bộ. Theo số liệu báo cáo của

các địa phương, hiện nay, có trên 1.000 sư sãi Khmer đi tu học nước ngoài; trong đó, có 66 trường hợp bị tổ chức phản động lưu vong KKK đưa đi huấn luyện, đào tạo để chống phá Việt Nam(8). Chúng tuyên truyền, thông tin sai sự thật về đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào Khmer như: Đồng bào Khmer bị áp bức, không có quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo... trên các phương tiện thông tin do chúng lập ra ở nước ngoài (Đài Tiếng nói Kampuchia Krôm (VOKK)...). Một số đài nước ngoài có thái độ thù địch với Việt Nam (như: BBC, RFA, RFI, VOA) đã triệt để sử dụng internet, mạng xã hội để phát tán tài liệu và truyền tải những thông tin xấu, độc, sai sự thật.

Như vậy, từ những chứng cứ khảo cổ học, lịch sử, văn hóa và thực tiễn cho thấy, vùng đất Nam Bộ là một phần của lãnh thổ Việt Nam. Lịch sử hình thành vùng đất Nam Bộ thể hiện rõ những luận cứ khoa học, phù hợp với thông lệ quốc tế, chứng minh quá trình xác lập, khẳng định chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên vùng đất Nam Bộ. Lịch sử cũng khẳng định công lao to lớn của cộng đồng các dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vùng đất Nam Bộ suốt từ thế kỷ XVII đến nay. Điều này phù hợp với nguyên tắc tôn trọng nguyên trạng, phù hợp với thông lệ và các công ước quốc tế hiện hành. Quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo không chỉ được thể hiện trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước mà còn được thể hiện trên thực tiễn ở vùng đất có đông đồng bào Khmer khu vực Tây Nam Bộ.

3. Một số giải pháp đấu tranh với âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để hình thành “Nhà nước Khmer Krôm” ở Tây Nam Bộ.

Một là, tuyên truyền sâu rộng và thường xuyên về lịch sử vùng đất Nam Bộ. Đây không chỉ đơn thuần là vấn đề chủ quyền lãnh thổ mà cao hơn thế, Nam Bộ còn là vùng đất của những giá trị thiêng liêng mà nhiều thế hệ người Việt Nam đã đổ biết bao xương máu để dựng xây và bảo vệ. Vì thế, cần thường xuyên có những bài viết trên các phương tiện truyền thông đại chúng và xây dựng chương trình giáo dục ngoại khóa trong trường học về lịch sử vùng đất Nam Bộ. Trong đó, cần làm rõ tiến trình lịch sử và quá trình xác lập chủ quyền vùng đất Nam Bộ của Việt Nam. Việc tuyên truyền sâu rộng và thường xuyên về lịch sử vùng đất Nam Bộ sẽ góp phần giáo dục tinh thần yêu nước và ý thức công dân cho đồng bào dân tộc Khmer ở Nam Bộ, để đồng bào ý thức được Việt Nam là Tổ quốc của họ và việc chung tay xây dựng một đất nước giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh là trách nhiệm chung của mọi người dân Việt Nam; không tạo cơ hội để các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo kích động chủ nghĩa dân tộc, tôn giáo cực đoan, chủ nghĩa ly khai tự trị, chống phá chế độ xã hội chủ nghĩa và chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc của Việt Nam.

Hai là, đẩy mạnh tuyên truyền quan điểm, chính sách dân tộc, tôn giáo của Đảng, Nhà nước. Tập trung quán triệt, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25-10-2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10-1-2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới; Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17-11-2017 của Chính phủ về phát triển bền

vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12-3-2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo (Nghị quyết số 25-NQ/TW); Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10-1-2018 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng... Qua đó, nâng cao nhận thức chính trị cho đồng bào các dân tộc vùng Tây Nam Bộ, nhất là đồng bào dân tộc Khmer, để họ nhận rõ âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch.

Ba là, chủ động đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá Nhà nước Việt Nam của các thế lực thù địch. Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, thường xuyên vạch trần âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá cách mạng Việt Nam; vận động đồng bào tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không nghe, không tin kẻ xấu. Chủ động, kịp thời phát hiện, dập tắt mọi âm mưu, hành động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để kích động, lôi kéo đồng bào tụ tập, gây bạo loạn. Khi xuất hiện “điểm nóng”, cần tìm rõ nguyên nhân, đưa ra biện pháp giải quyết kịp thời, không để lan rộng, không để các thế lực thù địch lấy cớ can thiệp; xử lý nghiêm minh theo pháp luật những kẻ cầm đầu ngoan cố chống phá.

Bốn là, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, nâng cao vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. “Chú trọng tính đặc thù của từng vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Có cơ chế thúc đẩy tích cực, ý chí tự lực, tự cường của đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện giảm nghèo đa chiều, bền vững. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nghiêm trị mọi âm mưu, hành động chia rẽ, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc”(9).

Năm là, tập trung phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc Khmer. Tập trung đầu tư xây dựng, nâng cấp kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, hoàn chỉnh hệ thống cầu, đường, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, giải quyết đầu ra cho nông sản. Hoàn thiện cơ chế, chính sách cho vay ưu đãi để người dân sử dụng vốn có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác giảm nghèo, giải quyết khó khăn, bức xúc của đồng bào về các vấn đề nhà ở, đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt... Có chính sách đặc thù đối với nông hộ Khmer trong cải tạo đất, chuyển đổi cây trồng, vật nuôi, hỗ trợ con giống, chuồng trại, đất ở, nhà ở; đầu tư xây dựng mô hình trữ nước ngọt phục vụ sản xuất, sinh hoạt của người dân trong mùa hạn hán, xâm nhập mặn.

NGUỒN: THÔNG TIN KHOA HỌC LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ - SỐ 1 (107)-2024

1 Đảng Cứu nguy dân tộc Campuchia (CNRP) bị giải thể ngày 16-11-2017. Sau đó, một số lãnh đạo lưu vong của đảng này thành lập Phong trào Cứu quốc Campuchia (CNRM) tại Mỹ (tháng 1-2018).

2 Xem: Nguyễn Văn Huy, Người Khmer Krom đòi Nam Bộ là “vô lý”, <https://nghiencuuquocte.org>, ngày 19-9-2014.

3 Cảnh giác với âm mưu gây chia rẽ đoàn kết dân tộc, <https://www.angiang.des.vn>, ngày 22-11-2021.

4 Văn hóa Óc Eo do nhà khảo cổ học người Pháp Louis Malleret đặt tên. Sau khi tổ chức khai quật khảo cổ vào tháng 2-1944 tại một gò đất cao trên cánh đồng hướng Đông núi Ba Thê, ông gọi đó là Gò Óc Eo - nay thuộc địa phận xã Vọng Thê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

5,6,7 Vũ Minh Giang, Chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên đất Nam Bộ, in trong cuốn: Đại học Quốc gia Hà Nội - Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Một chặng đường nghiên cứu lịch sử (2001-2006), Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2006, tr.477, 478-479, 484.

8 Xem: Thạch Phước Bình, Một số biện pháp đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc Khmer chống phá cách mạng nước ta trên địa bàn các tỉnh Tây Nam Bộ, <https://tapchiquptd.vn>, ngày 20-2-2020.

9 Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.170-171.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thạch Phước Bình, Một số biện pháp đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc Khmer chống phá cách mạng nước ta trên địa bàn các tỉnh Tây Nam Bộ, <https://tapchiquptd.vn>, ngày 20-2-2020.

2. Trương Thị Kim Chuyên (Chủ biên), Vùng đất Nam Bộ, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2017.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.1, 2, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.

4. Vũ Minh Giang, Chủ quyền lãnh thổ của Việt Nam trên đất Nam Bộ, in trong cuốn: Đại học Quốc gia Hà Nội - Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Một chặng đường nghiên cứu lịch sử (2001-2006), Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2006.

5. Hội Khoa học lịch sử Việt Nam, Lược sử vùng đất Nam Bộ - Việt Nam, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2013.

6. Trần Thuận, Chủ quyền của Việt Nam trên vùng đất Nam Bộ thời nhà Nguyễn - Cơ sở cho sự hoạch định biên giới giữa Việt Nam và Campuchia thời thuộc Pháp, Tạp chí Khoa học xã hội, số 2 (210)-2016, tr73-86.

7. Trương Như Vương, Hoàng Ngọc Sơn, Trịnh Xuân Hạnh, Lịch sử biên giới trên đất liền giữa Việt Nam với các nước láng giềng, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2007.

TIN TRONG TỈNH QUÝ I/2024

Bích Trâm (Tổng hợp)

Hoạt động trọng tâm của Thường trực Tỉnh ủy



Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm việc về kết quả triển khai Đề án số 09-ĐA/TU ngày 05/01/2024 quy định tạm thời về vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hậu Giang

Tiếp và làm việc với Vụ Tổ chức cán bộ Ủy ban Kiểm tra Trung ương; các tổ chức tín dụng ngân hàng trên địa bàn tỉnh; Tập đoàn Điện sinh khối Erex của Nhật Bản.

Dự Hội nghị đóng góp ý kiến cho dự thảo các đề cương báo cáo của Tiểu ban Điều lệ Đảng do Ban Tổ chức Trung ương tổ chức; Lễ khai mạc Hội Báo toàn quốc năm 2024 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Tọa đàm với chủ đề "Công tác phát triển và quản lý đảng viên ở Đảng bộ tỉnh Hậu Giang - Thực trạng và giải pháp; Họp mặt kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế phụ nữ, 1984 năm Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng; 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh. Tiếp công dân định kỳ theo quy định.

Xây dựng đảng, hệ thống chính trị

Công tác chính trị, tư tưởng và đạo đức tiếp tục được quan tâm đổi mới và nâng cao hiệu quả, nhất là công tác tuyên truyền, giáo dục, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy được chỉ đạo triển khai kịp thời, đồng bộ. Tổ chức Hội nghị tổng kết Chuyên đề Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2022 - 2023; triển khai Chuyên đề năm 2024 - 2025 về phát huy nội lực, tận dụng "thời kỳ vàng", hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm; Tọa đàm "Thời kỳ vàng" đưa Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm tạo được sức lan tỏa mạnh mẽ trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân. Tỉnh ủy ban hành kế hoạch triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết "Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng" và tác phẩm "Xây dựng và phát triển nền đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc "cây tre Việt Nam"" của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; giới

thiệu Ban Tuyên giáo Trung ương xét chọn triển lãm “Những tấm gương bình dị mà cao quý” năm 2024.



Tỉnh triển khai Chuyên đề năm 2024 - 2025 về phát huy nội lực, tận dụng “thời kỳ vàng”, hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm

Tỉnh tổ chức Hội nghị tổng kết Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tổng kết công tác xây dựng Đảng nhiệm kỳ 2020 - 2025; tổng kết 15 năm thực hiện Điều lệ Đảng (2011 - 2025). Thực hiện rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020 - 2025, 2021 - 2026 và nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031; ban hành quyết định thành lập các tiểu ban Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Hậu Giang lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tỉnh triển khai thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 05/01/2024 quy định tạm thời về vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hậu Giang; tiếp tục thực hiện thí điểm Sổ tay đảng viên điện tử Đảng bộ tỉnh ở Đảng uỷ Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh, Đảng bộ thành phố Vị Thanh, bước đầu đã đem lại kết quả ấn tượng “cập nhật, kịp thời, tương tác, tiện ích, hiệu quả”.

Tập trung rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế được tập trung thực hiện. Các cơ quan, đơn vị ứng dụng mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; công tác chuyển đổi số được đẩy mạnh thực hiện trên tất cả các lĩnh vực; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng.

Công tác kiểm tra, giám sát theo Điều lệ Đảng được thực hiện nghiêm túc. Trong tháng, cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp thi hành kỷ luật 26 đảng viên với các nội dung vi phạm như: vi phạm quy chế làm việc; những điều đảng viên không được làm; thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao...

Duy trì nề nếp hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh. Thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường, nhất là chủ trương, chính sách pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được triển khai thường xuyên, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị. Tập trung đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước. Công tác dân vận chính quyền, công tác dân

tộc, tôn giáo, việc thực hiện quy chế dân chủ đạt được những kết quả quan trọng theo hướng thực chất, hiệu quả, gần với dân. Tiếp tục thực hiện Quy chế số 20-QC/TU ngày 18/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác dân vận trong tham gia bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hậu Giang đã tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành, địa phương vận động Nhân dân đồng thuận giá mặt bằng các công trình dự án trọng điểm vượt kế hoạch đề ra.

Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tập trung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội; quan tâm công tác chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng cho đoàn viên, hội viên, người lao động.

Kinh tế - xã hội

Kinh tế tiếp tục duy trì và đạt kết quả tích cực, tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP quý I ước đạt 7,64%; giải ngân vốn đầu tư công đạt tiến độ đề ra, tập trung nguồn lực cho các công trình, dự án trọng điểm của địa phương, dự án có tính kết nối, lan tỏa cao; giải phóng mặt bằng và giải quyết các hồ sơ, thủ tục vướng mắc cho các nhà đầu tư, người dân, tạo điều kiện đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh.

Sản xuất nông nghiệp toàn tỉnh phát triển ổn định, thu hoạch thắng lợi vụ lúa Đông Xuân. Khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã đã từng bước phát triển tích cực cả về số lượng và chất lượng. Công tác xây dựng nông thôn mới được các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo đã tập hợp được sức mạnh đoàn kết, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận, hỗ trợ từ Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) ngày càng tạo sự lan tỏa, hiệu ứng tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng trưởng ổn định; doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ lưu trú, ăn uống và doanh thu các loại hình dịch vụ tiêu dùng khác tiếp tục tăng; hoạt động tín dụng cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Nợ xấu toàn tỉnh được kiểm soát ở mức an toàn theo mục tiêu đề ra.

Quý I, thu ngân sách trên địa bàn đạt 1.916,94 tỷ đồng, đạt 30,51% dự toán Trung ương, đạt 25,56% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh, trong đó: Thu nội địa là 1.753,726 tỷ đồng, đạt 30,34% dự toán Trung ương và đạt 25,79% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu 163,22 tỷ đồng, đạt 32,45% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe Nhân dân tiếp tục được chú trọng. Chủ động trong công tác giám sát dịch bệnh, chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc, trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh. Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm được đẩy mạnh; tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp tăng.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được chú trọng, có bước chuyển đổi mạnh mẽ. Chú trọng phát triển quy mô, nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nguồn nhân lực, đẩy mạnh phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”.

Quan tâm đầu tư, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, đến nay số trường đạt chuẩn quốc gia là 260/313 trường, đạt 83,07% tổng số trường toàn tỉnh. Hoạt động bưu chính viễn thông tiếp tục phát triển ổn định; toàn tỉnh đạt mật độ 101 thuê bao/100 dân, số thuê bao internet băng rộng đạt 20 thuê bao/100 dân.

Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Triển khai thực hiện toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Lực lượng vũ trang duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh. Tình hình an ninh, trật tự tiếp tục được giữ vững ổn định. An ninh vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo trên địa bàn tỉnh không phát sinh vấn đề nổi cộm, phức tạp.

Hoạt động đối ngoại đi vào chiều sâu, công tác đối ngoại được triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phục vụ kịp thời nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế, công tác thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa được tăng cường.

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA TỈNH QUÝ II/2024

Thanh Hương (Tổng hợp)

1. Triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết và tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng theo Kế hoạch số 253, 254-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Tập trung kiểm tra, giám sát tình hình triển khai các nghị quyết, đề án, chương trình của Tỉnh ủy tại các đảng bộ trực thuộc. Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy theo vị trí việc làm, gắn với tinh giản biên chế, tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc cấp huyện nhiệm kỳ 2024 - 2029 đúng theo tinh thần Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 22/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Tổ chức tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ quản lý, người lao động, thành viên hợp tác xã, kinh tế tập thể; Hội quần chúng theo kế hoạch đề ra.

4. Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Quy hoạch tỉnh Hậu Giang thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; đẩy mạnh hơn nữa giải phóng mặt bằng các công trình, dự án trọng điểm, giải ngân vốn đầu tư công; quản lý, sử dụng hiệu quả thu, chi ngân sách.

5. Chú trọng các lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh phúc lợi, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

6. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự xã hội; lãnh đạo, chỉ đạo công tác diễn tập khu vực phòng thủ huyện Vị Thủy năm 2024; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

QUẢNG BÁ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

VĨNH TRÀ

Bằng nhiều giải pháp, tỉnh từng bước phát huy giá trị văn hóa, lịch sử hệ thống các di tích, đáp ứng nhu cầu tham quan, tìm hiểu, học tập về lịch sử địa phương.



Các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh hiện đang thu hút nhiều đoàn khách đến tham quan, tìm hiểu

Ngày càng đông khách tham quan

Hậu Giang hiện có 17 di tích lịch sử - văn hóa, trong đó có 1 di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia đặc biệt, 8 di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và 8 di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh. Năm 2023 và những tháng đầu năm nay, Hậu Giang tổ chức rất nhiều sự kiện lớn, là cơ hội để Bảo tàng tỉnh giới thiệu những điểm đến lịch sử - văn hóa. Từ đó, sự chuẩn bị để phục vụ càng chu đáo.

Hơn 230 đoàn khách với hơn 170.200 lượt khách tham quan năm qua, đạt gần 115% kế hoạch là con số cho thấy sự quan tâm của du khách. Khách tham quan tập trung nhiều ở các di tích lịch sử Chiến thắng Chương Thiện, Khu trù mật Vị Thanh - Hòa Lựu tại thành phố Vị Thanh, Di tích lịch sử - văn hóa Đền thờ Bác Hồ ở xã Lương Tâm, huyện Long Mỹ, Di tích lịch sử - văn hóa Chiến thắng Tầm Vu, Di tích lịch sử - văn hóa Trận chiến pháo binh Vĩnh Chèo 1974...

Để phục vụ khách tham quan tốt nhất, những người làm công tác bảo tàng nỗ lực rất nhiều để có thể hoàn thành nhiệm vụ như dọn dẹp vệ sinh, trang hoàng tại các khu di tích để đón tiếp chu đáo các đoàn khách. Bên cạnh đó là sự chuẩn bị lực lượng thuyết minh viên. Lực lượng ít, nhưng họ nghiên cứu tài liệu kỹ hơn, để cách giới thiệu ngắn gọn, thuyết phục, đảm bảo cung cấp những thông tin đầy đủ, chính xác.

Các thuyết minh viên chia sẻ, niềm vui của họ chính là được giới thiệu về các di tích lịch sử - văn hóa, một nét đẹp rất riêng ở Hậu Giang. Từ đó, bản thân mỗi người luôn phải đọc nhiều hơn, trau dồi kỹ năng để có thể diễn đạt một cách tốt nhất. Được giới thiệu về lịch sử quê hương, về những chiến công hiển hách vẫn còn ghi dấu là trách nhiệm, niềm tự hào của người con đối với thành tích hào hùng ông cha thuở trước...

Mở rộng cách phục vụ, ứng dụng công nghệ

Ngoài việc phục vụ khách tham quan trực tiếp tại các khu di tích, để đáp ứng nhu cầu du khách muốn tìm hiểu về Hậu Giang nhưng không có nhiều thời gian để đến đây, Bảo tàng tỉnh đã xây dựng trang youtube riêng, thực hiện các video giới thiệu các điểm di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn tỉnh. Năm qua, đã có 5 di tích lịch sử - văn hóa được quay video clip đăng tải trên trang này, nhận khá nhiều lượt xem của những người quan tâm. Năm nay, Bảo tàng tỉnh tiếp tục phát huy thế mạnh của mạng xã hội, quay video clip các khu di tích còn lại, để người dân muốn tìm hiểu về lịch sử hào hùng của Hậu Giang có thêm nhiều thông tin hữu ích.

Ông Đào Văn Nghị, Giám đốc Bảo tàng tỉnh, cho biết: “Năm nay, chúng tôi tiếp tục có nhiều giải pháp thiết thực để thu hút người dân đến tham quan các khu di tích trên địa bàn. Ngoài việc nâng cao chất lượng phục vụ của đội ngũ thuyết minh, là việc tuyên truyền, giới thiệu các điểm đến trên trang web của ngành, mạng xã hội. Chúng tôi sẽ phối hợp, liên kết với các trường phổ thông trên địa bàn để học sinh có những buổi học thật ý nghĩa, vừa có thêm nhiều kiến thức, vừa hiểu lịch sử địa phương, truyền thống hào hùng của cha ông”.

Để làm phong phú cho những chuyến trải nghiệm về nguồn thêm ý nghĩa, sôi động và hấp dẫn, Bảo tàng tỉnh đang nghiên cứu để kết hợp tổ chức những buổi tọa đàm, sinh hoạt chuyên đề, trò chơi tìm hiểu kiến thức về lịch sử dành cho các cơ quan, đơn vị, trường học trong tỉnh...

Bên cạnh việc khai thác thế mạnh của hệ thống các khu di tích thu hút khách tham quan, Bảo tàng tỉnh tiếp tục tập trung sưu tầm hiện vật, để bổ sung kho hiện vật khá đa dạng với nhiều chuyên đề, hoàn thiện các bộ ảnh, tài liệu với nhiều chủ đề khác nhau, từ lịch sử, thành tựu của tỉnh trên nhiều lĩnh vực đến các bộ ảnh chuyên đề, để có thể kết hợp tổ chức triển lãm tại các sự kiện được tổ chức trong tỉnh, nhằm giáo dục truyền thống, lòng yêu nước, tự tôn dân tộc, tự hào về quê hương Hậu Giang, để cùng góp phần xây dựng tỉnh nhà ngày càng giàu, đẹp.

Hậu Giang hiện có 17 di tích lịch sử - văn hóa, trong đó có 1 di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia đặc biệt, 8 di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và 8 di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh. Năm qua có hơn 230 đoàn với hơn 170.200 lượt khách tham quan.

HOẠT ĐỘNG TUYÊN GIÁO THÁNG 3/2024

Hoài Nhớ (Tổng hợp)

1. Công tác tham mưu, phối hợp

Trong tháng, Ban Tuyên giáo các huyện, thị, thành ủy đã tham mưu cấp ủy Kế hoạch quán triệt, triển khai và tuyên truyền Đề án số 09-ĐA/TU ngày 05/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng tổng kết 50 năm nền văn học nghệ thuật Việt Nam sau ngày đất nước thống nhất (30/4/1975 - 30/4/2025); tham mưu xây dựng báo cáo tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới”.

2. Công tác Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng

Ban Tuyên giáo các địa phương đã tham mưu tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 11/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hậu Giang về tăng cường công tác phát triển đảng viên, nhất là trong học sinh, sinh viên và doanh nghiệp ngoài nhà nước; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”.

Các Trung tâm Chính trị cấp huyện mở các lớp Bồi dưỡng lý luận chính trị cho Đảng viên mới và các lớp tập huấn dành cho các đoàn thể ở địa phương.

3. Công tác Thông tin - Tuyên truyền

Trong tháng, các địa phương đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền cách ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh.

Công tác tuyên truyền miệng, báo cáo viên tiếp tục được quan tâm. Tiêu biểu, huyện Châu Thành A tổ chức hội nghị Báo cáo viên cấp huyện, chỉ đạo các các đảng bộ, chi bộ đã triển khai 53 cuộc hội nghị tuyên truyền viên, có 1.866 lượt đồng chí tham dự.

Thành phố Vị Thanh: Xây dựng kế hoạch phối hợp số thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố; Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp giữa Ban Tuyên giáo và Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân cùng cấp.



Khảo sát kết quả 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” tại huyện Châu Thành

4. Công tác Khoa giáo

Phối hợp các ngành trong khối khoa giáo tiếp tục tham mưu Huyện ủy, UBND huyện phối hợp thực hiện tốt công tác khoa giáo, tổ chức Hội nghị Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW, ngày 07/9/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy

manh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới” và Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) “Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; triển khai, quán triệt Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị “Về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

5. Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị



Đồng chí Lê Công Lý, Ủy viên BTVTU, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy triển khai, quán triệt Chuyên đề 2024 - 2025 của Tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy nội lực, tận dụng thời kỳ vàng, hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm” tại thị xã Long Mỹ

Các địa phương tiếp tục hướng dẫn các đảng bộ, chi bộ trực thuộc triển khai sinh hoạt, thảo luận nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong sinh hoạt chi bộ. Duy trì mô hình “Ngày thứ Sáu tuần cuối tháng nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”. Giới thiệu mô hình và gương cá nhân có thành tích tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để tham gia Triển lãm “Những tấm gương bình dị mà cao quý” năm 2024 tổ chức tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Huyện Châu Thành A: tổ chức Hội thi “Tân binh kể chuyện Bác Hồ” tại Hội trại tòng quân năm 2024; tổ chức “Hái hoa dân chủ” tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3) và 1984 năm Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng.

Thị xã Long Mỹ, thành phố Vị Thanh triển khai, quán triệt Chuyên đề 2024 - 2025 của Tỉnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy nội lực, tận dụng thời kỳ vàng, hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm”.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO THÁNG 4/2024

Nguyễn Văn Út (Tổng hợp)

1. Tham mưu Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng về nội dung bài viết “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng” và nội dung tác phẩm “Xây dựng và phát triển đối ngoại, ngoại giao Việt Nam toàn diện, hiện đại mang đậm bản sắc “cây tre Việt nam”” của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

2. Hướng dẫn triển khai, học tập, quán triệt và tuyên truyền Chuyên đề năm 2024 - 2025 của tỉnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy nội lực, tận dụng “Thời kỳ vàng”, hiện thực hóa khát vọng xây dựng tỉnh Hậu Giang phát triển nhanh, bền vững, toàn diện, bao trùm.

3. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy trình Thường trực Tỉnh ủy ban hành Quyết định kiện toàn: Ban Chỉ đạo 35 tỉnh, Tổ thư ký giúp việc, nhóm chuyên gia, nhóm cộng tác viên; Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại; Tổ dư luận xã hội, Báo cáo viên cấp tỉnh năm 2024.

4. Xin chủ trương Thường trực Tỉnh ủy về tổ chức Cuộc thi tìm hiểu về nội dung sách “20 năm Hậu Giang - thành tựu và khát vọng phát triển”. Tổ chức phát động Cuộc thi tìm hiểu 55 năm Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chuyên đề 2024 - 2025 của tỉnh.

5. Ban hành Kế hoạch, Thê lệ Giải Báo chí cấp tỉnh về xây dựng Đảng (Búa liềm vàng) lần thứ III - năm 2024; phối hợp với các ngành liên quan tiếp tục thực hiện các quy trình tiến hành xây dựng bia chi bộ Đảng đầu tiên của tỉnh (tại ấp Long Hòa 1, xã Long Phú, thị xã Long Mỹ).

6. Tập trung tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm, sự kiện lịch sử quan trọng, nhất là kỷ niệm 49 năm Ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2024); tổ chức Hội nghị Giao ban báo chí; tổ chức lớp tập huấn để hướng dẫn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên tham gia Giải Báo chí và Cuộc thi chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

7. Tham mưu triển khai, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết: Ban hành Kế hoạch triển khai, quán triệt và Chương trình thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW của Bộ Chính trị Chỉ thị của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông”; Chương trình thực hiện Kết luận số 69-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

8. Thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo Quy định số 137-QĐ/TW ngày 01/12/2023 của Ban Bí thư (Khi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phê duyệt).

NGƯỜI DÂN TỘC KHMER Ở VỊ THANH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO BÁC VỀ ĐỨC TÍNH CẦN CÙ, CHỊU KHÓ

Huỳnh Hưởng
Phó trưởng Ban tuyên giáo Thành ủy Vị Thanh

Những năm gần đây việc học tập và làm theo Bác đã lan tỏa trong tất cả các tầng lớp nhân dân và bao trùm trên các lĩnh vực, đặc biệt là về đức tính cần cù, chịu khó theo gương Bác được bà con dân tộc Khmer ở thành phố Vị Thanh vận dụng thành công.

“Bác Hồ từng chịu bao nhiêu khổ cực, vất vả đi tìm đường cứu nước, để sau này trở thành vị lãnh tụ vĩ đại, được cả dân tộc Việt Nam kính trọng, yêu mến. Nghĩ vậy nên tôi cũng học và làm theo Bác, dù khó khăn, vất vả cỡ nào cũng cố vượt qua”, ông Chau Lập, ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lợi, thành phố Vị Thanh, đã chia sẻ như vậy.



Mô hình khép kín tuần hoàn của ông Chau Lập, ấp Thạnh Trung, xã Hòa Lợi, thành phố Vị Thanh, bước đầu mang lại hiệu quả cao.

Tính ông Chau Lập vốn chịu khó, nhưng trong chuyện làm ăn có lúc thất bại khiến cuộc sống gia đình ông từng một thời vất vả. Học tập và làm theo gương Bác ở đức tính cần cù, chịu khó, ham học hỏi, ông Chau Lập đã bắt tay thực hiện và thành công bước đầu với mô hình khép kín tuần hoàn.

Khởi đầu với con trùn quế

Qua cách làm của gia đình ông Chau Lập cho thấy sự nỗ lực, chịu khó, dám nghĩ, dám làm của lão nông người dân tộc Khmer này. Vào năm 2022, khi ông xem trên Đài phát thanh và truyền hình thấy nhiều nơi đang phát triển mô hình nuôi trùn quế. Sẵn phía sau nhà còn đất trống nên ông xây trại rộng 60m² mua trùn quế về nuôi. Thời gian đầu, ông lặn lội đi nhiều nơi để tìm mua phân bò về làm thức ăn cho

trùn. Khi trùn lớn, ông dùng để ủ làm thức ăn nuôi heo, nuôi cóc. Ông mua 12 con heo và 300 con cóc để nuôi “thử nghiệm”.

Đối với thức ăn của heo, ông trộn trùn quế, cám và một ít thức ăn công nghiệp; còn chim cóc thì ông cho ăn trùn quế, ở dưới ao, ông nuôi thêm cá chạch lấu, lươn với thức ăn chính là trùn quế. Ông còn nuôi thêm bò, tận dụng phân bò để làm thức ăn cho trùn.

Về thức ăn cho bò, ông Chau Lập cũng có cách “chế biến” độc đáo và hiệu quả. Theo ông Chau Lập, với 5 con bò hiện có, nếu cắt cỏ cho chúng ăn hàng ngày thì sẽ tốn nhiều thời gian, công sức, do đó, ông ủ rơm với ít phân u rê và muối để làm thức ăn cho bò. Cách làm này không tốn nhiều thời gian và có thể dự trữ được nguồn thức ăn lâu ngày cho bò. Ngoài rơm, ông còn ủ bắp, ủ cỏ để tạo sự phong phú về nguồn thức ăn cho bò.

Quá trình nuôi, ông còn ủ hỗn hợp mật đường, muối, cám, cứ vài bữa lấy cho bò ăn 1 lần để tránh cho chúng bị bệnh đường tiêu hóa. Khi bò đến giai đoạn vỗ béo bán ra thị trường thì ông ủ trùn quế, mật đường, muối, men trong thời gian 3 tháng rồi đem cho bò ăn, giúp chúng phát triển cân nặng nhanh chóng.

Ngoài ra, ông tận dụng phân bã của trùn quế kết hợp với một ít phân bón hữu cơ để bón cho 9 công đất trồng lúa, mỗi vụ bón 2 đợt, qua thử nghiệm mấy vụ lúa vừa rồi đều cho ra kết quả lúa phát triển tốt, chi phí chăm sóc thấp và đạt năng suất cao.

Ông Chau Lập cho biết trùn quế là con khởi nguồn trong mô hình khép kín tuần hoàn của gia đình ông. Về cách thức ủ thức ăn cho các con vật nuôi, ông kết hợp từ kinh nghiệm của bản thân cộng với các kiến thức có được nhờ dự các lớp tập huấn chuyển giao khoa học – kỹ thuật do chính quyền xã Hỏa Lựu tổ chức. Lúc đầu áp dụng với số lượng nhỏ, khi hiệu quả được chứng minh thì nhân rộng thực hiện.

Hiệu quả bất ngờ

Nhờ ăn trùn quế trộn với cám và một ít thức ăn công nghiệp mà đàn heo của gia đình ông phần lớn đạt trọng lượng 100kg mỗi con chỉ sau 3,5 tháng nuôi, chi phí đầu tư không nhiều; trong khi những hộ lân cận sử dụng thức ăn công nghiệp tốn chi phí cao, nhưng hơn 4 tháng nuôi mới đạt được trọng lượng 100kg/con. Đợt bán heo vừa rồi, mỗi con đạt lợi nhuận khoảng 3 triệu đồng, đàn heo 12 con mang về cho gia đình ông Chau Lập 36 triệu đồng lợi nhuận.

Riêng đàn cóc lớn nhanh, đẻ trứng rất sai nhờ ăn trùn quế. Mỗi tháng, gia đình ông bán hàng trăm con cóc thịt; riêng tiền bán trứng cóc mỗi ngày được 200-300.000 đồng.

Về trồng lúa, theo ông Chau Lập, trước đây khi dùng hoàn toàn phân vô cơ thì năng suất đạt được từ 900kg đến 1 tấn lúa mỗi công, tốn chi phí chăm sóc từ 2,5 triệu đồng trở lên. Khi lúa được bón phân bã của trùn quế kết hợp với một ít phân hữu cơ thì mỗi công cho năng suất 1,2-1,3 tấn, trong khi chi phí đầu tư chưa tới 1 triệu đồng cho mỗi công; với giá bán lúa khá cao như hiện nay thì 9 công đất của gia đình ông thu về lợi nhuận không hề nhỏ.

Cách đây 2 tháng, ông còn bán ra thị trường 1.900 con cá chạch lấu, thu về hàng chục triệu đồng...

Cộng các khoản thu nhập kể trên thì gia đình ông Chau Lập có thu nhập vài trăm triệu đồng mỗi năm, đây là con số mơ ước của khá nhiều hộ dân ở nông thôn hiện nay.

Cách làm của ông Chau Lập đã nhanh chóng lan rộng trong ấp, điển hình anh Nguyễn Ân ngụ cùng ấp Thạnh Trung đến nhà ông Chau Lập để học hỏi kinh nghiệm làm ăn. Vừa rồi, anh Ân mua của ông Chau Lập 100kg trùn quế về làm giống, cộng với 1 cặp bò hiện có, anh đang khởi động thực hiện mô hình khép kín tuần hoàn giống như ông Chau Lập.

Anh Ân chia sẻ: “Ông Chau Lập nuôi con gì cũng đạt hiệu quả cao; trồng lúa thì chi phí thấp, năng suất cao. Thấy hiệu quả nên tôi học hỏi, đang áp dụng bước đầu ở gia đình, nếu thành công sẽ làm với quy mô lớn hơn”.

Ngoài anh Ân, không ít hộ nông dân gần xa và có cả các đoàn cán bộ các cấp tìm đến nhà ông Chau Lập để tham quan, học hỏi kinh nghiệm. Ai tới cũng được ông chia sẻ, hướng dẫn rất tận tình, vì ông nghĩ: “Nếu hướng dẫn không kỹ mà họ về làm không đạt hiệu quả thì cắn rứt lương tâm lắm”.

Ông Danh Sol, Chủ tịch Hội Nông dân xã Hòa Lưu, cho biết: “Ông Chau Lập đã biết nỗ lực làm ăn để từng bước vươn lên làm giàu chính đáng. Đặc biệt là mô hình khép kín tuần hoàn của gia đình ông đạt hiệu quả cao, đáng để học hỏi, nhân rộng”.

Hướng tới, ông Chau Lập dự tính sẽ mở rộng thêm mô hình khép kín tuần hoàn của gia đình mình; đồng thời hướng dẫn, giúp đỡ cho bà con nông dân cùng làm theo, vươn lên trong cuộc sống. Lão nông 55 tuổi này quyết tâm cùng bà con nhân dân làm giàu ngay tại quê hương, bằng sự cần cù, nỗ lực không ngừng nghỉ.

Qua trường hợp của ông Chau Lập cho thấy, chỉ cần mỗi người chúng ta biết cần cù, chịu khó học tập và làm theo lời Bác Hồ dạy thì cuộc đời này sẽ tươi đẹp biết bao!

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
1. Lời dạy Bác Hồ	1
2. Lịch sử “ba bộ” quần áo của Bác Đinh Văn Hồng (Sưu tầm)	2
3. Đấu tranh với âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo hình thành “Nhà nước Khmer Krôm” ở Tây Nam bộ TS. Đào Đình Thương	3
4. Tin trong tỉnh Bích Trâm (Tổng hợp)	10
5. Một số nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh trong quý II/2024 Thanh Hương (Tổng hợp)	13
6. Quảng bá, phát huy giá trị di tích Vĩnh Trà	14
7. Hoạt động tuyên giáo Hoài Nhớ (Tổng hợp)	16
8. Nhiệm vụ trọng tâm của ngành Tuyên giáo trong tháng 4/2024 Nguyễn Văn Út (Tổng hợp)	18
9. Người dân tộc Khmer ở Vị Thanh học tập và làm theo Bác về đức tính cần cù, chịu khó Huỳnh Hương	19
Mục lục	22
Ảnh bìa: Đồng chí Nghiêm Xuân Thành, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Hậu Giang phát biểu tại buổi làm việc nghe báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án số 09-ĐA/TU ngày 05/01/2024 quy định tạm thời về vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh Hậu Giang. Trương Sơn	